

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỰC NINH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 20 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH – TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Xuân Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chuyết

Ông Phạm Hồng Thái

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Quỳnh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại Phòng xét xử, tầng 2 Chi cục Thuế khu vực Nam Ninh, địa chỉ: Số 116 đường Trần Phú thị trấn Cổ Lễ huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2022/QĐ-HSST ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Cao N (Phạm Văn N), sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Cao T (đã chết); con bà Phạm Thị N, sinh năm 1957; vợ Đỗ Thị A, sinh năm 1989; có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự: Không. Tiền án:

- Ngày 23/3/2015 TAND huyện Xuân Trường tỉnh Nam Định xử 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 16/12/2016 chấp hành xong.

- Ngày 06/11/2017 TAND huyện Trực Ninh tỉnh Nam Định xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”, ngày 30/4/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/4/2022 đến ngày 18/4/2022, tạm giam từ ngày 18/4/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Nguyên đơn dân sự: Công ty đóng tàu HT. Địa chỉ: Xóm 13 xã V huyện T tỉnh Nam Định.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn P, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn N, chị Phạm Thị C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Cao N (Phạm Văn N) không có việc làm ổn định, đã nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khoảng 11h ngày 09/4/2022 N điều khiển xe đạp thống nhất của chị Phạm Thị C (là chị gái N) từ nhà lên đường đi sông Ninh Cơ rồi đi về hướng cầu Lạc Quần. Khi đi đến đoạn đường đi thuộc xóm 13 xã V huyện T tỉnh Nam Định, N quan sát thấy bãi đóng tàu HT không có người trông coi. N nảy sinh ý định đột nhập vào công ty trộm cắp tài sản. Quan sát trên đường đi không có người qua lại, N đến gần, dựng xe đạp phía ngoài cổng rồi trèo qua cánh cửa cổng vào bên trong công ty. Bị cáo quan sát khu vực bãi đất trống trước dãy nhà bảo vệ có 09 tấm tôn hình chữ V, mặt phía trên sơn màu xanh, mặt dưới sơn màu trắng, mỗi tấm tôn dài từ 444cm đến 602cm, rộng 20x20cm đều đã qua sử dụng, han rỉ xếp chồng lên nhau. N tiếp tục quan sát thấy phòng bảo vệ khóa cửa, xung tiến lại gần dùng tay bê từng tấm tôn ra phía cổng rồi luồn từng tấm tôn qua khe phía dưới cánh cửa cổng đẩy ra bên ngoài đường đi. Sau đó N trèo qua cổng ra bên ngoài lấy một đoạn dây cáp điện thoại ở gần cổng công ty buộc 09 tấm tôn lại bỏ lên xe đạp, dắt bộ theo đường đi hướng ra cầu Lạc Quần tìm nơi bán. Khi N đi đến khu vực ngã ba giao giữa đường đi với đường vào UBND xã Việt Hùng thì bị ông Trần Văn P là bảo vệ công ty đóng tàu HT phát hiện và trình báo Công an. Công an huyện Trực Ninh phối hợp với Công an xã Việt Hùng đưa N và toàn bộ tang vật về UBND xã Việt Hùng làm việc.

Vật chứng vụ án gồm:

- 09 tấm tôn hình chữ V, mặt phía trên sơn màu xanh, mặt dưới sơn màu trắng, mỗi tấm tôn dài từ 444cm đến 602cm, rộng 20x20cm đều đã qua sử dụng, han rỉ.

- 01 xe đạp thống nhất (dạng xe đạp nữ) sơn màu đỏ đã qua sử dụng.

Ngoài ra không thu giữ thêm gì.

Bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 15/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trực Ninh xác định: 09 tấm tôn hình chữ V, mặt phía trên sơn màu xanh, mặt dưới sơn màu trắng, mỗi tấm tôn dài 444cm đến 602cm, rộng 20x20cm đều đã qua sử dụng, han rỉ có tổng trị giá là 638.000 đồng.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh, Phạm Cao N (Phạm Văn N) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với 09 tấm tôn hình chữ V, mặt phía trên sơn màu xanh, mặt dưới sơn màu trắng, mỗi tấm tôn dài 444cm đến 602cm, rộng 20x20cm đều đã qua sử dụng, han rỉ là tài sản của Công ty đóng tàu HT. Đại diện công ty giao cho ông

Trần Văn P quản lý trông coi nên CQĐT Công an huyện Trục Ninh đã trả lại cho ông P.

Đối với chiếc xe đạp thông nhất (dạng xe đạp nữ) sơn màu đỏ đã qua sử dụng là phương tiện N sử dụng đi trộm cắp tài sản là của chị Phạm Thị C sinh năm 1977 trú tại tổ dân phố Đ thị trấn C huyện T tỉnh Nam Định là chị gái N. Chị C cho N mượn xe để đi lại, không biết N dùng để đi trộm cắp tài sản nên CQĐT Công an huyện đã trả lại cho chị C.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của công ty đóng tàu HT là ông Trần Văn P. Sau khi nhận lại tài sản, ông P không có yêu cầu khác về dân sự.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS-TN ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh truy tố Phạm Cao N (Phạm Văn N) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trục Ninh luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Cao N (Phạm Văn N) theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Cao N (Phạm Văn N) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh tỉnh Nam Định đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản tiếp nhận

người phạm tội ra đầu thú; bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Trục Ninh; lời khai của bị hại, những người làm chứng nên đủ cơ sở kết luận:

Ngày 09/4/2022, Phạm Cao N (Phạm Văn N) có hành vi lợi dụng sơ hở lên lút trộm cắp 09 tấm tôn hình chữ V, mặt phía trên sơn màu xanh, mặt dưới sơn màu trắng, mỗi tấm tôn dài 444cm đến 602cm, rộng 20x20cm đều đã qua sử dụng, han rỉ có giá trị 638.000 đồng để ở bãi đóng tàu của Công ty đóng tàu HT tại xóm 13 xã V huyện T tỉnh Nam Định. Tuy giá trị tài sản trộm cắp có giá trị dưới 2 triệu đồng nhưng N đã có tiền án về tội “Cướp tài sản”, do đó N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản trong vụ án này.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Tính chất của tội phạm nghiêm trọng thể hiện ở hành vi lên lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hành vi của bị cáo Phạm Cao N (Phạm Văn N) bị VKSND huyện Trục Ninh truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS là đúng người đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tái phạm theo điểm h khoản 1 điều 52 BLHS.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại, bị hại không có đề nghị gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Cao N (Phạm Văn N) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Phạm Cao N (Phạm Văn N) 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam, ngày 09 tháng 4 năm 2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Cao N (Phạm Văn N) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định (1 bản);
- VKSND huyện Trực Ninh (2 bản);
- Công an huyện Trực Ninh (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh (1 bản);
- UBND xã/phường/thị trấn (1 bản);
- Lưu HSVA (2 bản);
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Mai Xuân Mạnh